

Số: 253/2026/QĐST-HNGĐ

Tây Ninh, ngày 27 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 306/2026/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Ngọc M**, sinh năm 1990.

Căn cước số: 080190020237.

Địa chỉ: ấp G, xã Đ, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Ông **Trần Văn T**, sinh năm 1983.

Căn cước số: 080083016750.

Địa chỉ: ấp G, xã Đ, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự đã được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Ngọc M và ông Trần Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 (hai) người con chung là Trần Thị Bích V, sinh ngày 10 tháng 02 năm 2008, giới tính: nữ (Theo giấy khai sinh số 50/2008 do Ủy ban nhân dân xã M, huyện Đ, tỉnh Long An cấp) và Trần Thị Bích C, sinh ngày 30 tháng 12 năm 2009 giới tính: nữ (Theo giấy khai sinh số 29/2010 do Ủy ban nhân dân xã M, huyện Đ, tỉnh Long An cấp).

Sau khi ly hôn bà Nguyễn Ngọc M được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng Trần Thị Bích C. Đối với Trần Thị Bích V đã trên 18 tuổi nên các đương sự đều không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà Nguyễn Ngọc M không yêu cầu ông Trần Văn T cấp dưỡng nuôi con.

Ông Trần Văn T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản ông Trần Văn T thực hiện quyền này. Nếu ông Trần Văn T lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà Nguyễn Ngọc M có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông Trần Văn T.

Vì lợi ích của con chung, các đương sự có thể tự thỏa thuận hoặc yêu cầu Tòa án giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Ngọc M và ông Trần Văn T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) nộp ngân sách Nhà nước, bà Nguyễn Ngọc M tự nguyện chịu toàn bộ; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm bà Trần Thị Ngọc T1 đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002953 ngày 14 tháng 8 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh. Hoàn trả cho bà Nguyễn Ngọc M số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 2-Tây Ninh;
- Phòng THADS khu vực 2-Tây Ninh;
- UBND xã Đông Thành, tỉnh Tây Ninh
(để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ vụ án; lưu án văn.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Thái